

Mẫu số: D22-THADS  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP  
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
TỈNH TÂY NINH  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN TÂN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/TB-THADS

Tân Biên, ngày 17 tháng 01 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản**

*Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;*

*Căn cứ Bản án số 240/2016/DSPT ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Bản án số 10/2016/DSST ngày 19 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Quyết định số 01/2011/QĐST-KDTM ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Bản án số 02/2012/KDTM-ST ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 188/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 136/QĐ-CCTHADS ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 47/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên;*

*Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 13/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên;*

*Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Công ty Cổ phần thẩm định giá và dịch vụ tài sản Toàn Cầu – Chi nhánh Đông Nam Bộ;*

*Căn cứ Biên bản làm việc ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên;*

Do các bên đương sự không có yêu cầu thẩm định giá lại tài sản kê biên và không có thỏa thuận lựa chọn tổ chức bán đấu giá, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên. Địa chỉ: số 05, đường 795, tổ 12, ấp Thạnh An, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên sau:



**1. Quyền sử dụng đất** (gồm các thửa 168 tờ bản đồ số 14; thửa 11 và thửa 168 tờ bản đồ số 15), có giá khởi điểm là **9.373.221.200** (Chín tỷ ba trăm bảy mươi ba triệu hai trăm hai mươi một ngàn hai trăm) đồng. Gồm:

- Quyền sử dụng đất thửa 168 tờ bản đồ số 14 có diện tích 379,7 m<sup>2</sup> gồm đất ONT có diện tích 171,9 m<sup>2</sup>, đất ONT (QH lộ giới) có diện tích 170,1 m<sup>2</sup>, đất CLN (QH lộ giới) có diện tích 170,1 m<sup>2</sup>.

- Quyền sử dụng đất thửa 11 và thửa 168 tờ bản đồ số 15 (đất SKC) có diện tích 18.783,2 m<sup>2</sup>.

**2. Công trình xây dựng** có giá khởi điểm là **1.539.672.250** (Một tỷ năm trăm ba mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn hai trăm năm mươi) đồng. Gồm:

- Nhà xưởng cán thép:

+ Kết cấu: khung sắt thép tiền chế, mái lợp tôn, nền xi măng, không vách;

+ Hiện trạng: nhà xưởng hư hỏng nặng, bị tháo dỡ một phần, phần còn lại bị rỉ sét, mục nát nhiều.

- Nhà máy luyện thép:

+ Kết cấu: cột xi măng, đòn tay và vì kèo bằng sắt, mái lợp tôn, nền xi măng, vách xây gạch có tô trát;

+ Hiện trạng: nhà xưởng hư hỏng nặng, bị tháo dỡ một phần, phần còn lại bị rỉ sét, mục nát nhiều.

- Nhà văn phòng 1:

+ Kết cấu chung: móng + cột: gạch + BTCT, tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn;

+ Hiện trạng: nhà hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất.

- Nhà văn phòng 2:

+ Kết cấu chung: móng + cột: gạch + BTCT, tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn;

+ Hiện trạng: nhà hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất.

- Nhà bảo vệ:

+ Kết cấu chung: móng + cột: gạch + BTCT, tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn;

+ Hiện trạng: nhà hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất.

- Nhà căn tin:

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát, cột, đòn tay và vì kèo bằng sắt, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Nhà kho:

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát, cột, đòn tay và vì kèo bằng sắt, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Phòng ở (2 phòng):

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Phòng tiếp khách:

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Mái che:

+ Kết cấu chung: khung sắt, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Phòng ở công nhân (12 phòng):

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Dãy nhà vệ sinh (10 phòng):

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Dãy nhà tắm (5 phòng):

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, nhà trống không còn thiết bị, hệ thống cửa bị tháo mất, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Mái che:



+ Kết cấu chung: khung sắt tiền chế, mái lợp tôn, nền xi măng;  
 + Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Nhà để xe:

+ Kết cấu chung: khung sắt tiền chế, mái lợp tôn, nền xi măng, có một vách xây gạch có tô trát;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Hồ nước lớn:

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng.

- Hồ nước nhỏ:

+ Kết cấu chung: tường xây gạch có tô trát;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng.

- Hàng rào xung quanh:

+ Kết cấu chung: tường, cột xây gạch, một phần có tô trát 02 mặt, phần còn lại không tô trát, chiều cao 2,5m;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, một số đoạn bị đổ.

- Sân đá 4x6: Hiện trạng xuống cấp, hư hỏng nhiều.

- Sân bê tông: Hiện trạng xuống cấp, hư hỏng và bong tróc nhiều.

- Mái che sau xưởng cán thép:

+ Kết cấu chung: khung sắt tiền chế, mái lợp tôn, nền xi măng;

+ Hiện trạng: xuống cấp, hư hỏng nặng, kết cấu bằng sắt và mái tôn mục nát, rỉ sét nhiều.

- Sân thao tác 1 + 2: Hiện trạng xuống cấp, hư hỏng và bong tróc nhiều.

- Trạm điện: hư hỏng nặng, chỉ còn vỏ bình.

**3. Máy móc thiết bị** có giá khởi điểm là **85.000.000** (Tám mươi lăm triệu) đồng. Gồm: trục cán thép.

**4. Cây trồng trên đất** (11 cây xanh, 01 cây xà cừ, 10 cây dầu) có giá trị **28.500.000** (Hai mươi tám triệu năm trăm ngàn) đồng.

Tổng cộng giá trị các tài sản nêu trên là **11.026.393.000** (Mười một tỷ không trăm hai mươi sáu triệu ba trăm chín mươi ba ngàn) đồng (làm tròn).

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thông báo cho thông báo để các tổ chức bán đấu giá biết, đăng ký.

**Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:**

Theo quy định tại Điều 3 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp.

1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
2. Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
3. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
5. Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
6. Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.

**Hồ sơ đăng ký bao gồm:**

1. Hồ sơ chứng minh Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
2. Hồ sơ chứng minh Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
3. Hồ sơ chứng minh Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản.
5. Đơn đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức bán đấu giá.

**Thời gian nộp hồ sơ:** từ ngày 17 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 19 tháng 01 năm 2024.

**Hình thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên.

**Địa chỉ nộp hồ sơ:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên. Địa chỉ: số 05, đường 795, tổ 12, ấp Thạnh An, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh (Chấp hành viên phụ trách hồ sơ: Trần Thanh Giàu, số điện thoại liên hệ: 0984.466.622).

**Nơi nhận:**

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Trần Thanh Giàu**



